

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ BÌNH MINH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KH-UBND Bình Minh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả

Căn cứ Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về đột phá phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

Căn cứ Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 04/4/2026 của UBND xã Bình Minh về Triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Bình Minh năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Bình Minh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, định hướng của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I về lĩnh vực khoa học - công nghệ (KH-CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST), chuyển đổi số (CDS) và đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được phân công.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền xã theo hướng hiện đại, công khai, minh bạch, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phải bám sát với chỉ đạo của Trung ương tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công

nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá “phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và Kế hoạch hành động số 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đột phá “phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã; Đồng thời, triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Nội dung đề ra trong kế hoạch phải đồng bộ, thiết thực, khả thi, dễ triển khai; tránh chồng chéo, lãng phí nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của từng ngành, cơ quan, đơn vị đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, Kế hoạch đề ra các nhiệm vụ với các giải pháp được xác định và phân công cụ thể tại **Phụ lục I - Danh mục các nhiệm vụ cụ thể (đính kèm)**.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bố trí từ các nguồn kinh phí sau:

- Ngân sách nhà nước.
- Huy động các nguồn lực xã hội hóa.
- Vốn đầu tư của doanh nghiệp.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan có thẩm quyền đúng quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các khó khăn, vướng mắc và biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện kế hoạch được đồng bộ, có hiệu quả.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng/1 lần hoặc khi có yêu cầu đột

xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã, Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

3. Phòng Kinh tế xã

Hàng năm trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ, Phòng Kinh tế xã tổng hợp nhu cầu kinh phí, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp thực hiện tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan có thẩm quyền đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 11/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025–2030 về phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

Đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các PCT.UBND xã;
- Chánh VP.HĐND&UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXX (Loan).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Lệ Thủy

PHỤ LỤC I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Bình Minh)

TT	Mục tiêu/chỉ tiêu	Nội dung cần thực hiện	Thời gian hoàn thành	Cơ quan/đơn vị chủ trì	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện
I	PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG SỐ					
1	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn xã đạt 60% dân số trở lên	Phối hợp doanh nghiệp viễn thông khảo sát, giải phóng mặt bằng, lắp đặt trạm phát sóng mạng 5G trên địa bàn xã theo cấp phép của Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2026	Phòng VH-XH	Phòng Kinh tế xã, Văn phòng HĐND&UBND, các ngành liên quan; các doanh nghiệp Viễn thông, các khu phố	Mạng di động 5G phủ sóng 60% diện tích trên địa bàn
2	Tỷ lệ hộ gia đình có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ 01 Gbps đạt từ 70% trở lên	Khảo sát, đánh giá các khu vực các khu phố, đề xuất, kiến nghị về Sở Khoa học và Công nghệ mở rộng hạ tầng mạng cáp quang đến khu dân cư, hộ dân trên địa bàn xã	Năm 2026	Phòng VH-XH	Phòng Kinh tế xã, Văn phòng HĐND&UBND, các ngành liên quan; các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn xã	Người dân thụ hưởng truy cập Internet tốc độ cao
II	PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC					
1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/GRDP $\geq 1\%$ và tăng dần theo yêu cầu phát triển	Bố trí và giải ngân kinh phí thực hiện các nhiệm vụ/dự án về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Năm 2026	Phòng Kinh tế	Phòng VH-XH, Văn phòng HĐND&UBND; các cơ quan/đơn vị và các ngành thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu
2	Tổ chức và tham gia các lớp tập huấn, phổ cập, bồi dưỡng kỹ năng số	Tổ chức và tham gia các lớp tập huấn, phổ cập, bồi dưỡng kỹ năng số	Quý II, quý III	Phòng VH-XH	Các cơ quan/đơn vị thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu

3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành đạt 100%	Đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức	Thường xuyên	Phòng VH-XH	Các cơ quan/đơn vị thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu
4	Tỷ lệ học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số đạt 100%	Triển khai chương trình kỹ năng số trong trường học, mô hình dạy học Stem, kỹ năng sử dụng Internet an toàn	Năm 2026	Các trường học thuộc xã	Phòng VH-XH	Hoàn thành theo chỉ tiêu
5	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông đạt $\geq 90\%$.	Tuyên truyền sử dụng dịch vụ, nền tảng số	Năm 2026	Phòng VH-XH	Công an xã, Trạm Y tế, trường học, Đoàn Thanh niên, các ấp, Tổ công nghệ số cộng đồng	Hoàn thành theo chỉ tiêu
III VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ						
1	Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ (IoT, tự động hóa...) vào sản xuất nông nghiệp, quản lý môi trường, nâng cao chất lượng sống người dân	Triển khai chuyển giao, áp dụng, nhân rộng mô hình ứng dụng tiên bộ KHCN trên các lĩnh vực: trong nông nghiệp, xử lý rác thải, quản lý cộng đồng	Năm 2026	Phòng Kinh tế	Phòng VH-XH và các đơn vị liên quan	Hoàn thành theo chỉ tiêu
2	Triển khai Ứng dụng AI, IoT, Big Data, trong quản lý môi trường, đô thị thông minh, an ninh trật tự...góp phần nâng cao chất lượng sống người dân	Triển khai ứng dụng AI, IoT, Big Data, trong hoạt động, quản lý, điều hành và phục vụ người dân	Năm 2026	Phòng VH-XH	Các cơ quan/đơn vị, các ngành xã	Có triển khai các ứng dụng trong hoạt động quản lý, điều hành trên lĩnh vực liên quan

IV VỀ PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI ĐỔI MỚI SÁNG TẠO						
1	Sáng kiến trong khu vực công (cải cách hành chính, chuyển đổi số) tại cơ quan UBND xã được cấp trên công nhận đạt từ ≥ 01	Các cơ quan, đơn vị chủ động nghiên cứu và đề xuất đề tài nghiên cứu khoa học ứng dụng vào ngành, lĩnh vực	Năm 2026	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Có sáng kiến được công nhận
V VỀ PHÁT TRIỂN CHUYỂN ĐỔI SỐ						
1	Chỉ số Chuyển đổi số cấp xã đạt theo hướng dẫn của Thành phố	Triển khai các nội dung theo hướng dẫn của cấp trên	Năm 2026	Các cơ quan/đơn vị, các ngành thuộc xã được giao chỉ tiêu liên quan chủ trì	Phòng VH-XH	
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền đạt từ 90% trở lên	Đảm bảo việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến nộp “phi tiếp xúc”	Năm 2026	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND&UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu
3	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 100%	Đảm bảo việc thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính đúng quy định	Năm 2026	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND&UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu
4	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện đạt 100%.	Rà soát, đề xuất triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Năm 2026	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND&UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu

5	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt từ 80% trở lên	Đảm bảo việc xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến trước, trong hạn	Năm 2026	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND&UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu
6	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt từ 80% trở lên	Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến; đẩy mạnh việc cấp định danh điện tử mức 2 trên VNeID	Năm 2026	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND&UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu
7	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt từ 90% trở lên	Thực hiện trả kết quả thủ tục hành chính song song trả bản điện tử cho người dân, doanh nghiệp	Năm 2026	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND&UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu
8	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt từ 80% trở lên	Khai thác cơ sở dữ liệu dân cư, kho dữ liệu tỉnh trong giải quyết thủ tục hành chính, tuyệt đối không yêu cầu chủ hồ sơ cung cấp lại các thông tin đã có trong kho	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Văn phòng HĐND&UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu
9	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt từ 80% trở lên	Thực hiện thu phí/lệ phí thủ tục hành chính trực tuyến; hướng dẫn người dân thanh toán trực tuyến qua Cổng dịch vụ công	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các cơ quan chuyên môn thuộc xã, Công an xã, chi nhánh các ngân hàng	Hoàn thành theo chỉ tiêu
10	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước đạt 100%	Các cơ quan, đơn vị được cấp tài khoản sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành thực hiện ký số, gửi nhận hoàn toàn điện tử; tạo hồ sơ lưu trữ trên hệ thống và chuyển lưu kho tỉnh khi có hướng dẫn	Thường xuyên	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các cơ quan/đơn vị thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu

11	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử đạt 100%	Thực hiện theo dõi nhiệm vụ, tiến độ công việc được giao trong cơ quan, đơn vị mình trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành, kịp thời chấn chỉnh và xử lý	Thường xuyên	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các cơ quan/đơn vị thuộc xã	Hoàn thành theo chỉ tiêu
12	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt đạt từ 80% trở lên	Triển khai các giải pháp thúc đẩy hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trong toàn xã hội, đặc biệt trong giới trẻ (Tổ công nghệ số cộng đồng ra quan “đi từng ngõ, gõ từng nhà” hỗ trợ, hướng dẫn, cấp tài khoản miễn phí cho người dân)	Năm 2026	Phòng VH-XH	Các cơ quan/đơn vị, các ngành thuộc xã	Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt phổ biến, rộng rãi trong toàn xã hội
13	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID) đạt từ 80% trở lên	Cấp mã định danh mức 2 và hỗ trợ, hướng dẫn cài đặt, kích hoạt VNeID	Năm 2026	Công an xã	Tổ công nghệ số cộng đồng; Các khu phố	Hoàn thành theo chỉ tiêu
14	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số đạt từ 10% trở lên	Triển khai tuyên truyền, vận động, hỗ trợ và cấp chữ ký số miễn phí cho công dân	Năm 2026	Phòng VH-XH	Công an xã, doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn, Đoàn Thanh niên, các khu phố, Tổ công nghệ số cộng đồng	Hoàn thành theo chỉ tiêu